

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2022/HS-PT  
Ngày 30/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Quang Nhuận.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Thanh Vũ.

Ông Nguyễn Hoàng Lâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2022/TLPT-HS, ngày 14/9/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn T và Thạch S do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 (không xác định được ngày, tháng sinh), tại thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp LH, xã LH, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Hà Thị B; có vợ tên Huỳnh Thị L và 03 người con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/6/2021 và chuyển sang tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Ngoài ra còn có bị cáo Thạch S không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.*

- *Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* Huỳnh M, Huỳnh B, Huỳnh Văn T, Huỳnh Thị L, Tăng N.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Vào khoảng 10 giờ ngày 23/6/2021, lực lượng Đoàn Biên phòng Lai Hòa kết hợp cùng công an xã Lai Hòa tiến hành kiểm tra hành chính nhà ông Huỳnh B thuộc Ấp LH, xã LH, thị xã Vĩnh Châu. Phát hiện và bắt quả tang 03 đối tượng gồm Nguyễn Văn T, Huỳnh M (Tát) và Tăng N đang sử dụng chất ma túy tại mái hiên (cái chái) bên hông nhà ông Huỳnh B; tiến hành kiểm tra thì phát hiện thu giữ 08 (tám) bịch ma túy giấu trong bao thuốc lá hiệu SCOTT để trong thùng nhựa nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Qua điều tra xác định được 08 bịch ma túy nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn T mua lại của một người tên Út (không rõ lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng tháng 03/2021 với giá là 3.000.000 đồng đem về cất giấu tại mái hiên (cái chái) nuôi gà của cha vợ là ông Huỳnh B để sử dụng và bán lại cho người khác.

Vào chiều ngày 20/6/2021, Tuấn lấy ma túy chiết ra đưa vào dụng cụ để sử dụng ma túy tại mái hiên (trái nhà) nuôi gà của cha vợ cùng với Huỳnh M, Tăng N và Huỳnh Văn T (Cường). Sau khi sử dụng xong Huỳnh M trả tiền cho Tuấn là 100.000 đồng. Khoảng 06 giờ ngày 23/6/2021, Tuấn tiếp tục lấy ma túy chiết ra đưa vào dụng cụ để sử dụng tại địa điểm nêu trên cùng với Huỳnh M, sau khi sử dụng ma túy Mé trả tiền cho Tuấn là 70.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày khi Tăng N đến tìm Tuấn và Mé tại địa điểm nêu trên thì bị lực lượng Đoàn Biên phòng Lai Hòa kiểm tra bắt quả tang.

Ngoài ra, Tuấn còn đưa ma túy cho Thạch S (Chợt) đem ma túy bán nhiều lần cho người khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Cách ngày 23/6/2021 khoảng 01 tháng, Tuấn đưa 02 bịch ma túy đá cho Thạch S đem đi bán cho một người thanh niên lạ mặt, không rõ họ tên; với số tiền là 500.000 đồng tại khu vực phía trước cổng Hạt quản lý đường bộ IV thuộc Ấp LH, xã LH.

Lần thứ hai: Sau lần thứ nhất khoảng 07 ngày, Tuấn tiếp tục đưa 02 bịch ma túy đá cho Thạch S đem bán cho một người thanh niên lạ mặt, không rõ họ tên với số tiền 500.000 đồng tại địa điểm nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 101/GĐMT-PC09 ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận:

Mẫu tinh thể rắn trong suốt được niêm phong (vật chứng thu giữ của bị cáo T khi bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 19,4279 gam loại Methamphetamine.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng quyết định:**

*“Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Thạch S (Huỳnh N; Chợt), phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.*

*Căn cứ vào: Điểm b, i khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 58; Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.*

*Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55; Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.*

*Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Thạch S (Chợt; Huỳnh N) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.*

*Tuyên xử:*

*- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.*

*Thời gian phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 23/6/2021. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.*

*- Xử phạt bị cáo Thạch S (Huỳnh N; chợt): 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 08/5/2022.”*

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Đến ngày 23/8/2022, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với các lý do: Người thân của bị cáo có công với Nhà nước, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế.

### **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên xử, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo sớm hòa nhập cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Căn cứ các chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định điểm b, i khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt bị cáo tổng hợp hình phạt 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào

mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T lập ngày 23/8/2022 có xác nhận của Nhà tạm giữ Công an thị xã Vĩnh Châu là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu; lời khai của bị cáo Thạch S và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 20/6/2021 và ngày 23/6/2021, tại trái nhà của ông Huỳnh B thuộc Ấp LH, xã LH, thị xã Vĩnh Châu, bị cáo Nguyễn Văn T đã tổ chức, cung cấp ma túy cho Huỳnh M, Tăng N, Huỳnh Văn T sử dụng. Qua các lần sử dụng ma túy, Huỳnh M có trả tiền cho bị cáo T 02 lần là 100.000 đồng và 70.000 đồng. Ngoài ra, Tuấn còn đưa ma túy cho Thạch S (Chợt) đem bán cho người khác, cụ thể: Lần thứ nhất, cách ngày 23/6/2021 khoảng 01 tháng, bị cáo T đưa 02 bịch ma túy đá cho bị cáo Thạch S đem đi bán cho một người thanh niên lạ mặt với số tiền là 500.000 đồng tại khu vực phía trước cổng Hạt quản lý đường bộ IV thuộc Ấp LH, xã LH; lần thứ hai: Cách lần thứ nhất khoảng 07 ngày, Tuấn tiếp tục đưa 02 bịch ma túy đá cho Thạch S đem bán cho một người thanh niên lạ mặt với số tiền 500.000 đồng tại địa điểm nêu trên. Với các hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm b, i khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T: Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện về nhân thân bị cáo, tính chất và hậu quả của hành vi phạm tội; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và tuyên phạt bị cáo tổng hợp hình phạt 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định của pháp luật mà Hội đồng xét xử sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo về xin giảm nhẹ hình phạt không có cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5]. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về xin giảm nhẹ hình phạt.

[6]. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí với số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

[7]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b, điểm i khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù và phạt tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tổng hợp hình phạt chính đối với bị cáo Nguyễn Văn T là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian phạt tù được tính kể từ ngày 23/6/2021 và hình phạt bổ sung với số tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí với số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND thị xã Vĩnh Châu (02);
- VKSND thị xã Vĩnh Châu (01);
- CQĐT- Công an thị xã Vĩnh Châu (01);
- CQTHAHS-Công an thị xã Vĩnh Châu (01);
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu (01);
- Bị cáo (01);
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp (01);
- Lưu HS, THS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Quang Nhuận**